

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN
TRƯỜNG MẪU GIÁO THANH HÀ

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN QUY CHẾ CÔNG KHAI THEO
THÔNG TƯ 09/TT-BGDĐT NGÀY 03/06/2024

Năm học 2024- 2025



Số: 150/KH-MGTHa

Thanh Hà, ngày 6 tháng 09 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư 09/TT-BGDĐT Năm học 2024- 2025

Căn cứ Thông tư số 09 -TT/BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT- BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT- BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ Trường mầm non;

Thực hiện Công văn số 1536/SGDĐT ngày 25/6/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam V/v triển khai thực hiện Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường mẫu giáo Thanh Hà;

Trường mẫu giáo Thanh Hà xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công khai trong năm học 2024-2025 như sau:

I. Mục tiêu và nguyên tắc thực hiện công khai

1. Mục tiêu

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Công khai thu, chi tài chính để các thành viên trong nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

2. Nguyên tắc thực hiện công tác

Việc thực hiện công khai bảo đảm đúng các quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật liên quan.

Thông tin công khai bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận.

II. Nội dung công khai

1. Thông tin chung về cơ sở giáo dục

- Tên cơ sở giáo dục

- Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của nhà trường.

- Loại hình của cơ sở giáo dục.

- Tổ chức bộ máy:

+ Quyết định thành lập

+ Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

+ Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục; sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường;

+ Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục.

+ Các văn bản khác: Chiến lược phát triển của nhà trường; quy chế dân chủ ở cơ sở; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác.

2. Thu, chi tài chính

- Tình hình tài chính trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

+ Các khoản thu: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước; học phí; tiền phục vụ bán trú, tiền ăn, gạo, ga; tiền dạy thêm thứ 7)

- Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí và tất cả các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

- Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù.

- Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

+ Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

+ Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp;

+ Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

4. Thông tin về cơ sở vật chất:

+ Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng: khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn; khối phòng phục vụ học tập; khối phòng hành chính, quản trị; khối công trình công cộng; ; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

5. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

+ Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

+ Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

5. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục mầm non

- Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học:

+ Kế hoạch hoạt động tuyển sinh, trong đó quy định rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

+ Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

+ Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục mầm non với gia đình và xã hội;

+ Thực đơn hằng ngày của trẻ em;

- Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

PHO
RƯON
AU GI
IANH
* *

- + Tổng số trẻ em; tổng số nhóm, lớp; số trẻ em tính bình quân/nhóm, lớp (hoặc nhóm, lớp ghép);
- + Số trẻ em học 02 buổi/ngày;
- + Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú;
- + Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ;
- + Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi;
- + Số trẻ em khuyết tật.

III. Hình thức và thời điểm công khai :

1. Cách thức công khai

- Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường;
- Niêm yết công khai tại bảng tin của trường.
- Công khai trong các kỳ họp, Đại hội Ban Đại diện cha mẹ học sinh.

2. Thời điểm công khai

- Công bố công khai các nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 14 của Thông tư này trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

+ Công khai thêm trên cổng thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tuyên truyền các thông tin: kế hoạch giáo dục tháng, trước ngày 25 của tháng trước; kế hoạch giáo dục tuần, ngày và dự kiến thực đơn hàng ngày/tuần của trẻ em trước ngày thứ Bảy của tuần trước;

+ Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư này trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

- Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai. Thời gian niêm yết công khai trên bảng tin (tối thiểu là 90 ngày và sau khi niêm yết phải lưu giữ tài liệu công khai để bảo đảm cho việc tiếp cận thông tin tối thiểu là 05 năm kể từ ngày niêm yết).

- Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định tại khoản 1, 2 của Điều này, nhà trường thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai cấp trường gồm các thành viên sau:

- | | | |
|-----------------------------|---------------------------|---------------|
| 1. Bà Đỗ Nữ Trâm Uyên | - Hiệu trưởng | - Trưởng ban. |
| 2. Bà Võ Thị Thanh Lan | - Phó Hiệu trưởng | - Phó ban |
| 3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương | - Phó Hiệu trưởng | - Phó ban |
| 4. Bà Trần Thị Bích Trâm | - Chủ tịch Công đoàn | - Ủy viên |
| 5. Bà Đặng Thị Thương | - Kế toán | - Ủy viên |
| 6. Bà Nguyễn Thị Kim Liên | - Thanh tra nhân dân | - Ủy viên |
| 7. Ông Đỗ Thanh Tuấn | - Trưởng ban đại diện CMT | - Ủy viên |

2. Chế độ báo cáo

Ban chỉ đạo xây dựng và ban hành quy định cụ thể về công khai trong nhà trường. Phân công thành viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục năm học 2024-2025 của trường Mẫu giáo Thanh Hà./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT để báo cáo;
- Trang Website của trường;
- Niêm yết tại trường;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Nữ Trâm Uyên